

KHÍA CẠNH TÂM LÝ TRONG HÀNH VI XƯNG TỘI CỦA NGƯỜI CÔNG GIÁO

*TS. Trần Thị Minh Đức
CN. Lê Minh Thiện*

Xét từ góc độ tâm lý học, xưng tội là một hình thức chia sẻ tâm tình nhằm trút bỏ những lo lắng, căng thẳng, sợ hãi... Tâm trạng tiêu cực này nếu nói ra được với người mà cá nhân tin tưởng, họ sẽ tìm được sự đồng cảm, an ủi; họ cảm thấy thanh thản hơn. Việc thú nhận tội lỗi giúp cá nhân xem xét, nhìn nhận lại mình, tìm cho mình một hướng đi, một hành động đúng đắn hơn với mong muốn hoàn thiện bản thân theo lương tâm, hoặc các chuẩn mực đạo đức mà mình hướng tới.

Theo công giáo, xưng tội là tự kể lại tội lỗi mà người giáo dân đã phạm trước Linh mục để mong được tha thứ. Linh mục là người đại diện cho Chúa, giúp các giáo dân có thể gột rửa, trút bỏ tội lỗi. Linh mục được xem như là người nhận tội. Người giáo dân xưng tội phải trung thực kể lại những gì họ cho là sai trái. Sau khi Linh mục nghe hết, Linh mục cho họ một vài lời khuyên răn và tha tội cho họ. Nếu tội nào họ còn giấu giếm, thì tội đó họ không được tha!

Nghiên cứu hành vi xưng tội của người công giáo nhằm mục đích hiểu được những khía cạnh khác nhau trong nhận thức, niềm tin, tình cảm của họ đối với Chúa, cũng như với chính tôn giáo mà họ đang theo đuổi... Kết quả nghiên cứu sẽ góp phần tích cực trong việc hiểu biết đời sống tâm linh của người công giáo, giúp người công giáo có được cuộc sống “tốt đạo đẹp đời”.

Để thực hiện nghiên cứu này, chúng tôi đã tiến hành điều tra (tháng 3/2001) bằng phiếu Anket trên 228 giáo dân, độ tuổi từ 18 đến 55, với các trình độ học vấn khác nhau, ở cả nam và nữ, thuộc 2 xứ đạo Phục Lễ và Quỳnh Lang (huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình) và phỏng vấn sâu một số giáo dân.

Đạo công giáo rất chú trọng đến việc thực hành xưng tội theo lề luật Chúa. Tiêu chuẩn để đánh giá tội của người giáo dân là các đạo luật, điều răn của Chúa. Có 10 điểm cốt yếu trong Giáo lý công giáo, nếu

giáo dân nào vi phạm thì coi như là mắc tội với Chúa. Đó là: *Thờ kính Chúa trên hết mọi sự; Chớ kêu tên Chúa (Giêsu) vô cớ; Thờ kính cha mẹ; Chớ làm sự dâm dục; Chớ lấy của người; Chớ làm chứng dối; Chớ ham muốn vợ chồng người; Chớ tham của người; Chớ bỏ lễ ngày chủ nhật; Chớ giết người* (trực tiếp hoặc gián tiếp). Theo các tiêu chuẩn này, giá trị cao nhất và tuyệt đối là kính Chúa.

Theo Sách giáo lý của giáo hội công giáo, sự xưng tội sẽ giải thoát cá nhân, giúp họ hoà giải được với tha nhân. Thú nhận tội lỗi là con người nhìn thẳng vào các tội lỗi của mình đã phạm, con người nhận trách nhiệm về các tội lỗi đó, nhân đó mở tâm hồn đón nhận Thiên Chúa và lại được đón nhận vào niềm hiệp thông với Giáo hội để có thể có một tương lai mới (Tr 515).

Những tội lỗi của mình đã phạm cần phải được sạch và như thế Chúa luôn ở trong tâm hồn ta, vì thế ta không làm điều xấu" (Phiếu 32, nam, cấp I).

Đã là người công giáo, họ luôn phải ý thức về bản thân mình, về lỗi lầm của mình. Mọi người giáo dân đều tin rằng khi làm một điều gì sai trái, dù là những việc nhỏ nhất thì họ đã phạm đến giới răn và lề luật của Chúa. Họ tin

rằng qua xưng tội trước Chúa, nhưng tội lỗi của họ sẽ được Chúa tha thứ. Vì vậy, xưng tội đòi hỏi mỗi cá nhân hoàn thiện bản thân, chấp hành tốt các chuẩn mực đạo đức mà Chúa yêu cầu.

Tìm hiểu vấn đề xưng tội của người công giáo, chúng tôi quan tâm trước hết đến nhận thức của họ về tính cần thiết của việc xưng tội.

Trong số 228 giáo dân được điều tra, có 99,6% người cho rằng xưng tội là cần thiết đối với mọi giáo dân, chỉ có 0,4% cho rằng không cần thiết. Theo người công giáo, xưng tội là trách nhiệm của chính họ, nhằm tuân giữ các điều luật và giới răn của Chúa. Người công giáo tin rằng: khi phạm tội thì mối dây liên lạc, sự kết hợp với Chúa đã bị cắt đứt. Do vậy họ phải xưng để nối lại mối dây đó. Nếu không xưng tội là họ đã phạm vào lề luật và phạm tội với Chúa.

Vì là một người công giáo thực sự thì việc xưng tội là cần thiết, xưng tội để con người mình luôn trong sạch và gần Chúa hơn" (Phiếu 116, nữ, cấp III).

Xưng tội giúp ta sống thanh thản, tiến đến gần Chúa hơn, sống đoàn kết yêu thương(Phiếu số 5, nam, cấp II).

Theo một số giáo dân, xưng tội giúp họ có cuộc sống thanh thản, lương tâm khỏi băn khoăn, lo lắng. Xưng tội cũng là một hình thức thờ phụng Chúa, mong muốn được nghe những lời khuyên tốt lành từ Chúa và để được gần Chúa hơn. Khi xưng tội họ luôn phải ăn năn, nhìn nhận lại những tội lỗi mà mình đã phạm. Vì vậy, theo người công giáo, xưng tội còn mang một ý nghĩa giáo dục. Qua xưng tội, các giáo dân tin rằng họ đã làm tròn bổn phận Kitô hữu của mình, nhìn nhận được lỗi lầm của mình, ý thức về mình để sống tốt hơn, kính Chúa và yêu người hơn.

Xưng tội làm cho con người biết xám hối, để có việc làm, hành động đúng hơn. Xưng tội là phương thức thức tỉnh người công giáo sống tốt hơn, ý thức về bản thân mình(Phiếu 109, nữ, cấp III).

Về những thay đổi trong hành vi xưng tội hiện nay trong công giáo, số liệu điều tra cho thấy: trong số 228 giáo dân được hỏi, có 34,8% người cho rằng xưng tội ngày nay đã khác so với trước đây. Trước đây Linh mục giải tội tập số (giải tội chung cho tất cả mọi người). Vào các ngày lễ

lớn, ở các giáo xứ đông giáo dân, các Linh mục thường mất khoảng 1 tuần lễ để giải tội cho giáo dân. Khi Linh mục giải tội ở toà, giáo dân thường chen lấn, xô đẩy. Đây là một đặc điểm dễ thấy ở giáo dân vì ai cũng muốn xưng tội vào các dịp này. Nhiều người vì sợ không xưng tội được nên chen lấn xô đẩy. Ngày nay số lượng Linh mục có tăng, nên nhu cầu xưng tội của giáo dân càng được đáp ứng nhiều hơn. Do đó hiện tượng chen lấn, xô đẩy để được xưng tội không còn nữa.

Xưng bây giờ có khác trước là được rộng phép tha thứ. Việc xưng tội đỡ tỉ mỉ, rút gọn hơn trước nhưng luôn phải thể hiện tâm hồn mến Chúa yêu người, phải học hỏi đạo lý kinh thánh, lời Chúa và vận dụng vào đời sống hàng ngày. (Phiếu 98, Nam, trình độ cấp II).

Theo người công giáo, ngày nay hội thánh rộng tha hơn trước. Điều này có nghĩa là giáo dân chỉ xưng các tội trọng, còn tội nhẹ không phải xưng. Trước đây tội dù nặng hay nhẹ đều phải xưng. Còn ngày nay chỉ xưng những tội cố tình làm ảnh hưởng đến người xung quanh. Ví dụ, giáo dân nào

đó cố tình phạm tội, tội đó dù không ảnh hưởng nhiều đến bản thân và người xung quanh, thì cũng là tội nặng. Những tội không cố tình hay vô ý phạm phải thì được cho là tội nhẹ.

Ngày nay việc người công giáo xưng tội có thể được ghi ra giấy đã giúp những người nhút nhát (không dám kể tội của mình trước mặt Chúa, trước linh mục) giải bày được tâm sự của mình.

Một số ý kiến khác lại cho rằng việc cho phép giáo dân chỉ xưng những tội mà họ cho là đáng xưng mới xưng, làm cho người công giáo phần nào cảm thấy nhẹ nhàng hơn. Chẳng hạn,

Trước đây xưng tội phải ăn năn tội và phải xưng bằng miệng nhưng bây giờ chỉ đọc 12 kinh và được xưng tội bằng giấy” (Phiếu 27, Nam, cấp II.)

trước đây khi con cái làm sai điều gì đó, bố mẹ tức mắng chửi chúng một vài câu, như vậy là mắc tội với Chúa. Ngày nay, mắng chửi con cái cũng là tội, nhưng là tội nhẹ. Luật công giáo cho rằng việc mắng chửi con cái không quá đáng được coi là trách nhiệm và quyền của các bậc cha mẹ để dạy dỗ con cái. Như vậy mọi người giáo dân cảm thấy tự tin hơn, dạy dỗ con cái một cách tự nhiên hơn.

Trong số giáo dân được hỏi có 12,5% giáo dân không biết về những thay đổi trong hành vi xưng tội. Có thể những giáo dân này chỉ biết đi lễ, đọc kinh, xưng tội,... mà không để ý đến sự thay đổi trong luật lệ của giáo hội. Hoặc số giáo dân này lười đi nhà thờ, lười đi lễ, lười xưng tội... nên đã không biết.

Có 52,7% giáo dân cho rằng xưng tội ngày nay so với trước đây là không có gì thay đổi. Qua nghiên cứu thực tế chúng tôi nhận thấy về cơ bản thì hành vi xưng tội của người giáo dân là không thay đổi. Nếu có, thì đó chỉ là sự tiến bộ hơn về mặt hình thức, nhằm giúp giáo dân thực hiện trách nhiệm, bổn phận của mình tốt hơn và làm phù hợp hơn với cuộc sống của xã hội hiện nay.

Theo người công giáo, khi phạm tội dù lớn hay nhỏ, nặng hay nhẹ là đều phạm đến lòng yêu thương của Chúa. Vì vậy họ phải đi xưng tội để được sạch tội với Chúa và để xin lại được lòng yêu thương đó. Vì xưng tội là được làm hoà cùng Chúa, còn lúc phạm tội là làm mất lòng chúa. Muốn làm đẹp lòng Chúa thì trong con người phải luôn sạch tội. Luật công giáo quy định 1 năm người giáo dân phải xưng tội ít nhất 1 lần. Kết quả điều tra cho thấy giáo dân xưng tội trung bình 2 và 3 lần trong một năm. Số giáo dân xưng tội 6 lần/ năm tập trung hết ở nữ giáo dân (chiếm 12 %). Điều này không phải là do các giáo dân nữ phạm nhiều tội hơn giáo dân nam. Mà đơn giản là họ có nhu cầu cần được giải toả mọi lo lắng. Vì vậy, họ xưng tội nhiều hơn, hòng được Chúa nâng đỡ, che chở.

Trong 1 năm có rất nhiều ngày lễ lớn có ý nghĩa đối với người công giáo, như: lễ Phục sinh, lễ Noen, lễ Châu (Tuần Châu) và nhiều ngày lễ khác. Kết quả điều tra cho thấy hầu hết giáo dân tập trung xưng tội vào dịp lễ Phục sinh (chiếm 94,6%) Trong ngày lễ Phục sinh, người công giáo thể hiện đức tin của mình đối với Chúa thông qua hành động xưng tội, cầu nguyện và ăn chay. Theo người công giáo, lễ Phục sinh là ngày lễ kỷ niệm hoàn tất sự cứu chuộc của Chúa đối với loài người. Chuẩn bị cho ngày lễ, giáo dân phải tham dự ăn chay và cầu nguyện suốt 40 ngày như Chúa xứ. Tuy nhiên, theo luật công giáo hiện nay, người giáo dân chỉ cần ăn chay vào ngày đầu của mùa chay và ngày thứ sáu tuần Thánh. Khi ăn chay, giáo dân phải suy niệm từng bước đường Chúa đi, từng việc Chúa làm, để đáp lại tình thương của Chúa, sự hy sinh của Chúa đối với họ.

Số liệu cũng cho thấy có 65,8% giáo dân xưng tội vào tuần Châu. Ngày lễ Châu cũng là một ngày có ý nghĩa với dân gian. Tuần Châu là

ngày lễ được cử hành ở một hoặc hai xứ đạo trong một địa phận. Vào dịp lễ này nhiều giáo dân muốn mình được sạch tội để tâm hồn thanh thản dự lễ một cách có ý nghĩa hơn, vì vậy họ đã xưng tội.

Khi tham dự một thánh lễ, hoặc làm một việc gì đó mà trong mình sạch tội, tâm hồn trong sáng sẽ được Chúa nâng đỡ và ban ơn cho (Phiếu 54, nữ, cấp II).

Vào dịp lễ Noen, số giáo dân xưng tội chiếm 61,8%. Theo quan niệm của người giáo dân, lễ Noen là ngày mừng Chúa sinh ra, mừng cho sự khởi đầu của sự cứu chuộc mà vì yêu thương con người, Chúa đã tự hạ mình xuống trần gian.

Với suy nghĩ đó, người giáo dân cũng muốn thực hiện trách nhiệm, bổn phận của mình là xưng tội để đón mừng Chúa sinh ra một cách trọng thể.

Chỉ có 18,2% giáo dân xưng tội vào chủ nhật. Ngoài ra, người công giáo còn xưng tội vào các dịp khác trong năm như lễ Quan Thầy. Lễ Quan Thầy là một ngày lễ giành riêng một vị thánh nào đó mà người công giáo hay một xứ họ nào nhận để thờ kính riêng. Khi đến ngày lễ kính vị đó, giáo dân muốn xưng tội để mừng vị thánh này.

Một số giáo dân khác còn xưng tội vào ngày lễ đầu Dòng - lễ kính vị Thánh có công lập lên hội dòng. Đến ngày lễ Dòng, các giáo dân xưng tội để tỏ lòng thành kính biết ơn vị Thánh đã có công lập lên hội dòng đó.

Ngoài ra, có không ít giáo dân cho rằng: *Xưng tội không nhất thiết phải vào ngày lễ trọng. Khi cảm thấy có tội trọng, trong lòng cảm thấy không đáng cho chúa ngự thì xưng tội* " (Phiếu số 84, nữ, cấp III).

"Khi muốn kết hợp với Chúa thường ngày hễ khi phạm tội thì thường xuyên xưng tội trong năm" (Phiếu 51, nam, cấp I).

"Lễ sinh nhật mùa thương khó, hàng tháng phải cáo mình trước toà giải tội thì mới giữ mình sạch tội quanh năm được" (Phiếu 52, Nam, cấp I).

"Khi làm những công việc hệ trọng thì xưng tội" (Phiếu 95. Nữ ,cấp II,).

Người công giáo tin rằng: phạm tội là đã phạm đến Chúa và mắc lỗi với anh em. Điều này làm cho họ luôn ăn năn về hành vi của mình, về

tội của mình. Vì vậy, giáo dân đã muốn đi xưng tội để mong được sống hoà thuận, mọi người nhường nhịn nhau hơn và xa lánh được tội lỗi...

Xưng tội là từ bỏ tội lỗi, tránh được tính hư, nét xấu. Sau khi xưng tội cảm thấy thoải mái, sung sướng, vững tâm hướng tới điều thiện hàng ngày để trở thành người công giáo sống tốt đời, đẹp đạo, trở nên chứng nhân cho Chúa (phiếu số 5, nam, cấp I).

Xưng tội là để sống thánh thiện hơn và được làm con cái Chúa và trở thành người tốt cho xã hội (phiếu 19, nam, cấp II).

Được giao hoà cùng Chúa, nhận ân xức giao hoà với hội thánh, được tha tội trọng và tăng sức mạnh thiêng liêng bình an, thanh thần trong lòng (phiếu 19, nữ, cấp II).

Xét về mặt tâm lý, việc xưng tội đã ảnh hưởng tích cực đến đời sống tinh thần của người công giáo. Mọi giáo dân đều cho rằng: sau khi xưng tội họ như trút bỏ được lo lắng, sợ hãi; họ cảm thấy tự tin, thanh thản hơn trong cuộc sống.

Vấn đề đặt ra là khi giáo dân phạm tội mà bị nhiều người khác biết thì họ cảm thấy thế nào?

Người công giáo cho rằng: tội lỗi của con người chỉ có Chúa mới biết. Khi xưng tội thì chỉ có Chúa mới tha tội cho mình và họ luôn tin rằng sẽ được tha thứ hết. Tuy nhiên, giáo dân phạm tội mà để người khác biết thì họ luôn cảm thấy ân hận, xấu hổ, ngại ngùng, khó nghĩ và sống thiếu tự do. Với họ, phạm tội là làm gương mù, gương xấu cho người khác.

Tuy nhiên, có không ít giáo dân khi vi phạm lời Chúa răn, họ đã đem tội của mình chia sẻ với người khác để giảm bớt căng thẳng cho mình, để được nâng đỡ, sửa chữa và cũng để người khác tránh vấp phạm.

Mặc dù mọi giáo dân phạm tội đều *cảm thấy day dứt lương tâm*. Tuy nhiên, *cũng không vì thế mà bị gục ngã*, mà họ luôn thấy phải cố gắng sửa chữa, hoán cải. Có làm được như vậy thì họ mới thực hiện

Tội của mình mà để cho người khác biết thì nghĩ đến thật ngại ngùng, nhưng nghĩ lại thì mình cũng là một con người mà thôi." (Phiếu 116, nữ, cấp

được lời Chúa dạy: " Anh

III).

em hãy yêu thương nhau như chính mình"- Vì họ luôn muốn được Chúa tin yêu.

Quan niệm này giúp cho các giáo dân sống bớt sự căng thẳng. Khi phạm tội, giáo dân biết tự an ủi nhau là do họ cảm thông được sự ngại ngùng của người đồng loại. Trong trường hợp con cháu phạm tội, các bậc cha mẹ đều răn bảo con và *nói với con cháu phải đi xưng tội để Cha biết tội của chúng mà dạy bảo và tha thứ cho.*

Như ý kiến của một giáo dân cho thấy: *Khi con cháu phạm tội thì phải cầu xin Thiên Chúa, mặt khác phải kiên trì, khiêm nhường. Lấy 10 điều răn để chỉ bảo cho con cháu biết và gần gũi con cháu hơn* (Phiếu 94, nữ, cấp II)

Tìm hiểu sự cảm nhận của người công giáo khi xưng tội với những Linh mục thường xuyên tiếp xúc với mình, kết quả cho thấy: Niềm tin của người Kitô hữu đã gửi gắm tâm hồn của họ vào Linh mục. Đa số giáo dân cảm thấy tự tin và gần gũi hơn khi xưng tội với Linh mục thường xuyên tiếp xúc với mình. Tuy nhiên, còn một số giáo dân ái ngại khi Linh mục biết họ phạm nhiều tội. Với Linh mục không phải ở xứ mình, các giáo dân sẽ cam đảm xưng hết tất cả tội lỗi của mình (mà không sợ bị đánh giá) và không sợ bị biết tên. Điều này giúp giáo dân tự nhiên hơn trong khi xưng tội của mình.

Là người Kitô hữu thì đức tin mách bảo trong đạo đã có phép tha hết mọi tội lỗi cho những người biết ăn năn hối cải, thì Linh mục nào cũng không có gì đáng ngại(Phiếu 59, nam, cấp III).

Khi xưng tội với Linh mục ít tiếp xúc tôi chẳng có gì phải ngại vì Linh mục chẳng biết tôi, tôi có thể nói hết sự thật. (Phiếu số 53, nam, cấp III)

Qua tìm hiểu hành vi xưng tội của người công giáo chúng ta nhận thấy rằng: xưng tội là công việc bắt buộc của đạo thiên chúa giáo. Mọi người công giáo đều cho rằng chỉ có Chúa (thông qua các Linh mục) mới giúp cho họ có tâm hồn thanh thản; giúp họ thoát khỏi những lo lắng, ưu phiền; giúp họ sống tốt hơn, gia đình hoà thuận hơn và làm hoà được với anh em trong thiên hạ. Vì vậy, xưng tội có ý nghĩa vô cùng to lớn trong đời sống tâm linh của người công giáo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Vũ Dũng, Tâm lý học tôn giáo, Nxb KHXH, HN 1998.
2. Mai Thanh Hải, Tôn giáo thế giới và Việt nam, tập 1,2, Nxb CAND, HN 2000.
3. Lm. Giuse Nguyễn Hữu Triết, Nền tảng đời sống Kitô hữu, Nxb TP HCM, 1998.
4. Lê Minh Thiện, luận văn " Một số yếu tố tâm lý trong việc cầu nguyện và xưng tội của người công giáo" , người hướng dẫn TS. Trần Thị Minh Đức, Khoa Tâm lý học, ĐHKHXH&NV, ĐHQG HN, 20001
5. Jean Deveau, Đức tin của người Công giáo, tủ sách đại đoàn kết, 1992
6. Công giáo Việt nam sau quá trình 50 năm (1945-1995), Ban biên tập báo Công giáo và Dân tộc
7. "Sách giáo lý của Giáo hội Công giáo"

Trần Thị Minh Đức
ĐT: 9744714

